

CƯ XÁ LÊ ĐẠI HÀNH

AH Ngô Hoàng Các

Đầu mùa Thu năm 1963, sau khi nhập học trường Cao Đẳng Công Chánh, Trung Tâm Quốc Gia Kỹ Thuật Phú Thọ Sài Gòn, chúng tôi, Nguyễn Đình Bốn, Trần Đình Thọ và tôi, mượn một căn nhà nhỏ nằm trong khu cư xá Lê Đại Hành để tạm trú trong thời gian đi học.

Căn nhà này nằm giữa một dãy nhà dài, là đường huyền của một tam giác cân vuông mà hai cạnh kia cũng là hai dãy nhà kích thước tương tự. Khoảng không gian giữa ba cạnh tam giác là một công viên có cây xanh, bãi cỏ và hoa lá nhiều loại đủ màu sắc với năm ba cái ghế dài bằng bê tông cốt sắt. Rải rác đó đây là những trụ đèn tỏa sáng hàng ngày khi trời vừa sụp tối. Sát cạnh bên trái căn nhà của chúng tôi là nhà của một chú tài xế xe xích lô máy. Hàng ngày chú tài xế ra đi thật sớm, có lẽ khoảng năm giờ sáng, trước khi chúng tôi đến trường; và chỉ trở về nhà khi tối trời. Bà vợ của chú không có làm gì, có lẽ chỉ ở nhà trông coi mấy đứa con và lo cơm nước. Gia đình sống có vẻ hạnh phúc. Đầu dãy nhà bên kia là nhà của chủ nhà, chiếm diện tích của hai căn, và được xây cất trông khang trang và đẹp mắt nhất cả xóm. Bà chủ nhà có mấy cô con gái trông cũng khá xinh.

Khu cư xá này cũng khá rộng lớn, xóm chúng tôi cư ngụ chỉ là một phần nhỏ của toàn khu, nằm đối diện với cổng chính vào trường đua ngựa Phú Thọ.

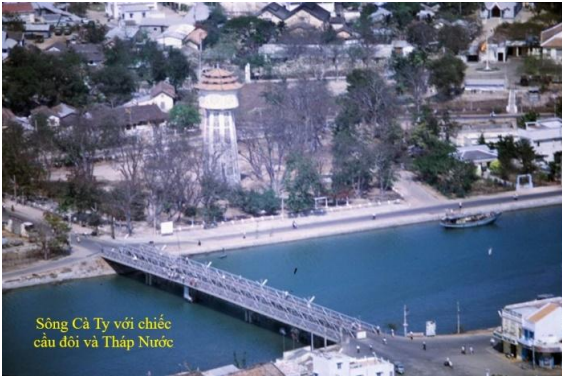
Hàng ngày chúng tôi đèo nhau đến trường trên chiếc một chiếc xe đạp và một cái xe velo solex. Sáng sớm rời nhà và trở

về sau giờ học cuối ngày, sớm hay muộn tùy theo thời khóa biểu ngày đó. Buổi trưa chúng tôi ăn qua loa ở quán ăn, của một nhân viên thuộc trường, nằm bên hông đại giảng đường của trường Công Chánh. Sau khi nghỉ ngơi và tắm rửa cho trôi đi những mệt nhọc trong ngày, thỉnh thoảng chúng tôi lại kéo nhau, cũng trên hai chiếc xe đó, vào Chợ Lớn ăn tối. Phần ăn thường gồm có một đĩa đồ xào, cơm trắng và một tô canh cải bẹ xanh với thịt heo mà chúng tôi gọi là “thập thốn”. Danh từ này là do anh dọn bàn người Tàu dạy chúng tôi, vì trong khu vực này các hàng quán đều dùng tiếng Tàu, ít người nói tiếng Việt. Đến mỗi đầu tháng, sau khi ba đứa tụi tôi lãnh tiền trợ cấp, chúng tôi lại ăn ngon một bữa, có kèm theo chai la ve con cạp.

Một thời gian ngắn sau đó, cuộc sống của chúng tôi nói riêng, của sinh viên trong phạm vi thủ đô Sài Gòn và cả nước nói chung, bị xáo trộn vì những biến động chính trị. Những cuộc biểu tình của nhóm tu sĩ Phật Giáo Ấn Quang, kéo theo những lần bãi khóa do một nhóm sinh viên Phật tử, mà sau này chúng ta biết rõ rằng đó là nhóm theo cộng sản, xách động đưa đến việc đóng cửa các trường học trong vùng thủ đô. Ở lại Sài Gòn trong bầu không khí căng thẳng đó làm gì, nên tôi thu xếp về quê chờ đợi.

Phan Thiết những ngày đó thật là thanh bình, nhưng các bạn cùng lớp ở trường trung học Phan Bội Châu đã phân tán khắp nơi. Có người đang thụ huấn tại trường Võ Bị Đà Lạt như Lê Văn Quế, hoặc ở trường Sĩ Quan Hải Quân Nha Trang như Ung

Văn Đức, Huỳnh Ngọc Thành, Nguyễn Văn Thuận.



Sông Cà Ty với chiếc cầu dài và Tháp Nước

Hàng ngày tôi xách cần đi câu, khi thì ở chân cầu sắt, lúc thì ra tận một chiếc cầu trên đường đi Phú Hải, hoặc cầu Bến Lợi trên đường đi Phú Long. Thỉnh thoảng lại ra bờ biển Thương Chánh câu cá đục. Không phải là người có tay sát cá, nên thường thường khi xuất phát thì nặng, lúc trở về thì nhẹ hơn. Đám mồi, khi thì trùn đào hôm trước, lúc thì tép mua ngoài chợ, đã vào miệng cá hết mà tôi không tóm được con nào. Đôi khi bị mất năm ba cái lưỡi câu cùng với mấy cục chì... Họa hoằn mới tóm được vài ba chú, chắc đói quá ham ăn nên mới rơi vào tay tôi.

Trong những ngày êm đềm này, tôi quen được một người con gái vào một buổi chiều cuối tuần. Vào cái ngày định mệnh đó, tôi ghé ngang qua nhà thăm người chị họ nhằm lúc chị ấy đang ngồi nói chuyện với cô bạn gái. Sau màn giới thiệu chào hỏi, tôi rời nhà chị. Và rồi sau nhiều lần gặp nhau, trộm nhìn qua lại..., chúng tôi đã trở thành đôi bạn thân thiết. Thỉnh thoảng cô nàng đem vài bài toán, mà giáo sư cho đem về nhà làm (home work), sang nhờ tôi giảng giải. Đôi lúc tôi nói huyền thuyên về những định lý hoặc định đề cần dùng để làm bài, nhưng khi nhìn lại thì thấy một trời xa xăm trong ánh mắt cô nàng! Những gì tôi nói có lẽ đã

theo gió bay cao trong vùng trời xanh biếc đó rồi! Thế là sau đó trong những lần nói chuyện với nhau đã không còn có chút xíu nào hơi hướng của đại số, của hình học gì cả.

Có những ngày chửa nhật, chúng tôi ngồi bên nhau suốt ngày. Đôi khi Dì tôi thắc mắc: “tụi bây nói chuyện gì mà suốt ngày vậy?”, tôi ngần ngại không biết trả lời sao, vì khi nghĩ lại tôi cũng không biết là đã nói những gì.

Nhà cô bạn tôi ở bên tả ngạn con sông chính, chảy ngang qua chia hai thành phố, và nằm phía bên kia của hàng rào nhà ga xe lửa; nhà tôi ở bờ bên này sông. Khoảng thời gian đó, các trường học ở Phan Thiết vẫn hoạt động bình thường. Những biến động ở Sài Gòn dường như không có chút xíu ảnh hưởng gì đến sinh hoạt hàng ngày ở đây. Có những buổi chiều trong nắng Thu vàng nhạt, tôi lội bộ từ nhà sang sông đến trước trường trung học đón bạn tôi tan học. Bạn tôi với nón lá trong tay, tà áo dài trắng phất phơ trong gió Thu nhè nhẹ, chúng tôi cùng sánh bước bên nhau. Những giây phút hạnh phúc đó đã in sâu trong tâm tưởng của tôi. Và cứ thế ngày lại qua ngày...

Rồi có một buổi tối nọ, nhiều đoàn quân xa chở đầy binh sĩ chạy ngang qua thành phố hướng về thủ đô Sài Gòn. Và rồi biến cố ngày 1 tháng 11 xảy ra. Sau đó không lâu, Bộ Quốc Gia Giáo Dục cho mở cửa lại các trường học vùng thủ đô, Trung Tâm Kỹ Thuật Phú Thọ cũng như các trường Đại Học khác ra thông cáo cho sinh viên trở lại trường. Thế là tôi cùng các bạn lại khăn gói trở về thủ đô. Một buổi chiều mưa lất phất nhẹ rơi, chúng tôi

chia tay nhau trong sân ga nhỏ, lưu luyến mãi không rời:

*Nhớ ngày mưa thuở trước,
Nơi phố nhỏ quê nhà,
Ta cùng nàng sánh bước,
Chiều tiễn biệt sân ga!*

Về lại căn nhà trọ ở cư xá Lê Đại Hành, ba đưa chúng tôi hàng ngày đến trường. Chương trình học năm đầu khá nặng và chiếm nhiều giờ. Có những buổi sáng thứ bảy dậy sớm, vội vã xỏ chân vào dép, đánh răng rửa mặt xong là vội phóng xe đến trường vào phòng thí nghiệm hóa học. Đến hết giờ thực tập, rời phòng thí nghiệm ra về mới nhận ra là đôi dép mang ở dưới chân không cùng màu! Cũng may là lớp không có nữ sinh viên nào, nên cũng chẳng có ai cười! Lại chờ nhau đi ăn trưa, khi thì là phở, lúc khác lại là bún bò Huế... trong những quán ăn gia đình nằm trong khu cư xá Lữ Gia, ngay bên cạnh trường đua. Buổi chiều vẫn chờ nhau vào Chợ Lớn ăn cơm tối với món “thập thốn” thường xuyên...

Những lá thư qua lại vẫn đều đều, mang theo nỗi niềm thương nhớ. Căn nhà gạch mái ngói bên kia hàng rào nhà ga xe lửa Phan Thiết chỉ cách gian nhà trọ cư xá Lê Đại Hành có xấp xỉ hai trăm ki lô mét, nhưng sao xa vời vợi.

Trong thời gian này, cuộc sống của chúng tôi lần lần được ổn định hơn. Một người bạn đã giới thiệu cho chúng tôi một nơi nấu cơm tháng, và kể từ đó chúng tôi không còn phải mỗi chiều cùng nhau vào Chợ Lớn tìm món “thập thốn”. Hàng ngày, sau khi từ trường về, là có những cái gà mên (gamelle) đựng thức ăn và cơm trắng nóng hổi giao tận nhà. Ba đưa chúng tôi thỉnh thoảng mua thêm vài chai bia 33 cho

bữa ăn thêm đậm đà. Cuối tuần, chúng tôi đi xe buýt ra Sài Gòn đến khu chợ cũ, khi thì ăn bún ốc, lúc thì bánh mì chim quay... Sau đó là vào ciné Vĩnh Lợi (trên đại lộ Lê Lợi) hoặc rạp Lê Lợi (trên đường Lê Thánh Tôn) xem phim. Ngày đó, hai rạp chiếu bóng này là nơi ưa thích của giới sinh viên Sài Gòn; có máy lạnh thật là lạnh, ghế nệm thật là êm, chiếu thường trực những phim Âu Mỹ xưa nhưng thật là hay như “Cuốn Theo Chiều Gió (Gone With The Wind)”, “La Valse Dans L’ombre”, “Quo Vadis”... với những tài tử nổi danh thế giới như Clark Gable, Vivien Leigh, Robert Taylor, Deborah Kerr... Nhất là giá vé vào cửa rất rẻ, phù hợp với túi tiền của sinh viên nghèo. Có những lúc vắng hát, ba đưa đi bộ từ đại lộ Lê Lợi Quận Nhất về mãi tận nhà trọ ở Lê Đại Hành, đường Sài Gòn giờ đó vắng tanh, tiệm buôn hàng quán đóng cửa, nhà nhà đều tắt đèn yên ngủ. Thỉnh thoảng có đôi ba chiếc xích lô hay xích lô máy đưa khách giữa đêm khuya.

Thấm thoát rồi cũng đến Tết Âm Lịch, chúng tôi lại khăn gói về Phan Thiết trong kỳ nghỉ này. Trên chuyến xe đò vào một ngày gần cuối năm, lòng tôi rất là nôn nao. Những năm trước cũng về quê ăn Tết, cũng nôn nao, nhưng năm nay cái rung động đó khác hẳn. Bên cạnh nỗi vui được về ăn Tết với người thân, với bạn bè lối xóm, còn có nỗi niềm vui sướng gặp lại người bạn gái thân thương. Những ngày sau đó là những ngày tràn đầy hạnh phúc. Chúng tôi gặp nhau và ngồi bên nhau suốt ngày, ngắm nhìn thành phố rộn rịp với chợ Tết cổ truyền, những câu chuyện không đầu không đuôi kéo dài.

Những ngày nghỉ ngắn ngủi rồi cũng qua mau, đã đến lúc tôi và các bạn Bốn,

Thọ trở vào Sài Gòn. Buổi chia tay thật là buồn, những ngày đầu Xuân không khí Tết còn vương vấn trong không gian...

Trở về lại căn nhà Lê Đại Hành, chúng tôi tiếp tục cuộc sống đều đặn như lúc trước. Hàng ngày đến trường, chiều về cơm nước, bài vở... Cuối tuần ra Sài Gòn xem ciné... Và chờ thư đến rồi gửi thư đi... Chiếc mừng mắc lên từ ngày mới dọn vào đến lúc đó vẫn chưa một lần đem xuống giặt giũ, bụi bám đầy nhưng không đứa nào ngó ngàng.



Trần Đình Thọ và
Ngô Hoàng Các
Vũng Tàu 1967

Đầu ngõ có một cô nàng người Bắc, với giọng nói êm ru của người Hà Nội, cũng hay len lén đưa mắt nhìn mỗi chiều khi chúng tôi từ trường về. Rồi từ từ cô cũng có tặng tôi những món quà, khi thì cuốn sách, lúc thì quyển tập ghi nhật ký... Tôi cũng không để ý lắm vì tâm tư lúc nào cũng hướng về căn nhà nhỏ bên kia ga xe lửa Phan Thiết. Gần đến kỳ thi giữa cuối năm học, ba đưa chúng tôi mở đèn thức thâu đêm trong lúc cả xóm nhà nào cũng tắt đèn tối om, mọi người trong giấc ngủ say sau những ngày làm việc. Bà chủ nhà lúc đầu thấy đèn mở gần suốt đêm nên để ý, có lẽ sợ tiền điện tăng cao? Nhưng sau khi thấy chúng tôi thức để học bài thì lại thấy thương nên không nói năng gì.



Nguyễn Đình Bốn và Ngô Hoàng Các
Vườn Bách Thảo Sài Gòn - 1964

Sau kỳ thi là đến lúc nghỉ hè. Trước khi rời Sài Gòn về quê, chúng tôi đã quyết định trả nhà đến khi trở lại vào đầu năm thứ hai sẽ tính tiếp, vì chủ nhà đòi phải trả tiền cho ba tháng hè dù không ở. Biết rằng đó là điều kiện để mượn nhà hàng năm mà nơi nào cũng đòi vậy, nhưng túi tiền sinh viên quá eo hẹp nên phải chịu thôi.

Chúng tôi xa khu cư xá Lê Đại Hành từ đó. Xa nơi chúng tôi sống những tháng ngày của năm thứ nhất trường Cao Đẳng Công Chánh, Trung Tâm Quốc Gia Kỹ Thuật Phú Thọ, với rất nhiều kỷ niệm. Những kỷ niệm đó vẫn theo tôi trong những tháng năm sau này!

AH Ngô Hoàng Các

Thân tặng hai bạn Nguyễn Đình Bốn và Trần Đình Thọ để nhớ đến một thời kỳ niệm. Trong lần về thăm Sài Gòn cuối năm 2016, anh chị Bốn đã cho tôi ăn món canh cải bẹ xanh để cùng nhau nhớ lại món “thập thốn” của ngày xưa.